

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày 28/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kháng.

Bà Nguyễn Thị Ngà

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm tham gia phiên toà: Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/HSST ngày 10/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với Bị cáo:

1. Vương Anh H - Sinh năm 2004; HKTT: thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn); Dân tộc: Tày; Trình độ văn hóa: 9/12, Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Vương Văn T và: Triệu Thị D; Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là thứ 2; Vợ, Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hùng: Bà Vương Thị Thanh N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt);

2. Tỉnh Hà D - Sinh năm 1993; HKTT: thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang; Dân tộc: Tày; Trình độ văn hóa: 7/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Tỉnh Hà C và bà: Phùng Thị H; Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 30/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. D chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 09/4/2014. Ngày 27/12/2019 bị Công an huyện B, tỉnh Hà Giang xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. D bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Anh H ở bản T, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang và Tỉnh Hà D thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang đều là các đối tượng nghiện ma túy, loại Heroine và đều thuê phòng trọ ở thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 09 giờ 28 phút ngày 01/11/2022, H ở phòng trọ và dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh bên trong lắp số thuê bao 0358480181 nhắn tin và gọi đến số thuê bao 0354324786 của đối tượng tên K quê ở tỉnh Đ (chưa rõ địa chỉ cụ thể) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, loại Heroine để sử dụng thì K bảo đang ở trên tỉnh B “lấy hàng” (tức là mua ma túy) chưa về. Đến khoảng 09 giờ 39 phút ngày 01/11/2022, D dùng điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21Y màu xanh bên trong lắp số thuê bao 0366361870 gọi đến số thuê bao 0354324786 của K cũng hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy, loại Heroine để sử dụng thì K bảo đang ở trên tỉnh B chưa về. Đến khoảng 10 giờ 58 phút cùng ngày, D nhắn tin cho K với nội dung “*Về chưa e ơi*”, “*Về lấy cho a 2tr với*” (nghĩa là 2.000.000 đồng tiền ma túy) nhưng K không nhắn tin trả lời. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, D cầm theo 01 ống thủy tinh chứa nước cất và 01 chiếc xi lanh gắn kim tiêm chưa qua sử dụng cất trong túi áo rồi đi bộ một mình sang phòng trọ của H chơi. Đến khoảng 12 giờ 43 phút cùng ngày, K gọi điện thoại cho D thì D bảo K bán cho 2.000.000 đồng ma túy, loại Heroin rồi mang đến phòng trọ của H cho D thì K đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 03 phút cùng ngày, H cũng gọi điện thoại cho K hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, loại Heroin và cũng bảo K mang đến phòng trọ của H cho H thì K đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, K mang số ma túy D và H đã hỏi mua đến phòng trọ của H bán cho D và H. Sau đó D hỏi mượn H 01 dao tem, 01 kéo bằng kim loại rồi ngồi dưới nền phòng trọ của H chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 15 gói nhỏ và bọc trong các mảnh giấy màu trắng cất từ quyển vở ô ly có sẵn tại phòng trọ của H. Sau khi D chia ma túy xong thì H lấy lại dao tem và kéo rồi ngồi ở cạnh nhà vệ sinh khép kín trong phòng trọ chia số ma túy vừa mua được thành 06 gói nhỏ và bọc trong 06 mảnh giấy màu trắng cất từ quyển vở ô ly có tại phòng trọ của H. Lúc này, D ngồi ở nền phòng trọ lấy ống nước cất và xi lanh mang theo từ trước để sử dụng ma túy tại phòng trọ của H bằng cách chích vào cơ thể. H biết rõ nhưng không nói gì và đồng ý cho D sử dụng ma túy ngay tại phòng trọ của H. Sau khi sử dụng ma túy xong, D cất chiếc xi lanh và vỏ ống nước cất vào trong vỏ chai nước dừa nha đam bằng nhựa màu xanh ở tại nền phòng trọ, còn 14 gói ma túy D cho vào 01 túi nilon miệng dạng bấm viên màu đỏ cất vào túi quần phía trước bên phải mục đích để sử dụng dần. Sau đó H cũng lấy xi lanh và ống nước cất có sẵn ở phòng trọ ra và sử dụng hết 01 gói ma túy của H. Sau đó H cất chiếc xi lanh và vỏ ống nước cất ở tại vị trí H ngồi chia ma túy lúc trước, còn 05 gói ma túy H cất vào ví giả da màu đen cất tại túi quần phía trước bên phải mục đích để sử dụng dần. Sau đó cả hai lên giường nằm. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, có anh Lèo Văn V ở bản Á, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La và anh Nông Văn H ở bản B, xã T,

huyện B, tỉnh Cao Bằng đến phòng trọ của H chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an xã L kiểm tra hành chính phát hiện H và D tàng trữ trái phép ma túy trong người nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: Tại túi quần phía trước bên phải của D 01 túi nilon bên trong có 14 gói giấy màu trắng trong đều chứa chất dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu M1). Tại túi quần phía trước bên phải của H 01 túi nilon bên trong có 5 gói giấy màu trắng trong đều chứa chất dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu M2); 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh 1280 và 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vương Anh H thu giữ: tại nền phòng trọ có 01 vỏ chai nước dừa nha đam bằng nhựa màu xanh, bên trong chứa 01 chiếc xi lanh gắn kim tiêm, bên trong kim tiêm có chất màu đỏ (nghĩ là máu) và vỏ ống nước cất bằng thủy tinh (niêm phong ghi mã số NS2A – 069063). Tại nền phòng trọ, cạnh lối vào nhà vệ sinh khép kín có 01 chiếc xi lanh gắn kim tiêm, bên trong kim tiêm có chất màu đỏ (nghĩ là máu) và vỏ ống nước cất bằng thủy tinh (niêm phong ghi mã số PS2A – 108109); 01 dao tem bằng kim loại nhãn hiệu Dorco; 01 kéo bằng kim loại; 03 mảnh giấy vớ ô ly; 01 quyển vở ô ly, bìa màu xanh bị xé 02 tờ giấy đầu. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tỉnh Hà D nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Ngay sau đó, Công an xã L đã bàn giao H, D cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất trong niêm phong đã thu giữ của H, D. Ngày 01/11/2022 và ngày 04/11/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên ban hành Bản thông báo giám định sơ bộ và Bản kết luận giám định số 385, kết luận: chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng 1,179g là ma túy, loại Heroine; chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có khối lượng 0,323g là ma túy, loại Heroine. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với D, H cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Heroin.

Ngày 23/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất màu đỏ bên trong các kim tiêm đã thu giữ tại phòng trọ của H. Ngày 20/12/2022, Viện khoa học hình sự Bộ công an có bản kết luận giám định số 8060, kết luận: chất màu nâu đỏ trong xi lanh ghi mã số NS2A – 069063 là máu của Tỉnh Hà D; chất màu nâu đỏ trong xi lanh ghi mã số PS2A – 108109 là máu của Vương Anh H.

Ngày 07/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã đề nghị Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội Viettel tra cứu thông tin của thuê bao số 0354324786 thời gian từ ngày 01/10/2022 đến ngày 07/11/2022, kết quả tra cứu xác định số thuê bao trên được đăng ký chủ sở hữu là anh Nguyễn Trọng N sinh năm 1992 ở thôn P, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình điều tra: anh N xác định anh không sử dụng số thuê bao 0354324786 và cũng không quen biết H, D. Bị cáo H, D cũng xác định không

quen biết anh N, Cơ quan CSĐT-Công an huyện V chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng đã bán ma túy cho H, D nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với vật chứng của vụ án là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh 1280; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, 01 ví giả da màu đen; 01 dao tem; 01 kéo; 03 mảnh giấy vờ ô ly; 01 quyển vở ô ly, bìa màu xanh bị xé 02 tờ giấy đầu xác định là sử dụng vào mục đích phạm tội và mẫu vật hoàn giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và Viện khoa học hình sự Bộ Công an nên Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Vương Anh H và Tỉnh Hà D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 09/02/2023 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Vương Anh H về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tỉnh Hà D về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo H và D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Vương Anh H phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tỉnh Hà D phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Anh H từ 1 năm 9 tháng đến 2 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 4 năm 3 tháng đến 5 năm tù . Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2022.

Xử phạt bị cáo Tỉnh Hà D từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 phong bì niêm phong hoàn

lại mẫu vật giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an; 01 ví giả da màu đen; 01 dao tem; 01 kéo; 03 mảnh giấy vớ ô ly; 01 quyển vở ô ly, bìa màu xanh bị xé 02 tờ giấy đầu.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh 1280; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của bị cáo D cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Người bào chữa cho bị cáo Hùng bà Vương Thị Thanh N có ý kiến: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và tình tiết của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, tuy nhiên đối với bị cáo H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất, giúp bị cáo cải tạo tốt, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội và căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo H và D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 14 giờ 30 phút ngày 01/11/2022, tại phòng trọ của Vương Anh H ở thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,323g để sử dụng và cho bạn nghiện là Tỉnh Hà D mượn địa điểm để sử dụng trái phép

chất ma túy; còn Tỉnh Hà D đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 14 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 1,179gam để sử dụng thì bị Công an xã L, huyện V phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

[3]. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy và xuất phát từ việc coi thường pháp luật nên bị cáo H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,323g để sử dụng và cho bạn nghiện là Tỉnh Hà D mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy; còn Tỉnh Hà D đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 14 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 1,179gam để sử dụng. Do đó VKSND huyện V truy tố bị cáo Vương Anh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tỉnh Hà D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, bị cáo D là người có nhân thân xấu. Do đó việc xử lý các bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, mắc nghiện ma túy và không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên; 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an; 01 ví giả da màu đen; 01 dao tem; 01 kéo; 03 mảnh giấy vớ ô ly; 01 quyển vở ô ly, bìa màu xanh bị xé 02 tờ giấy đầu là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh 1280 thu giữ của bị cáo H; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của bị cáo D là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo H là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vương Anh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Bị cáo Tỉnh Hà D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D.

Xử phạt bị cáo Vương Anh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2022.

Xử phạt bị cáo Tỉnh Hà D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; 01 ví giả da màu đen; 01 dao tem; 01 kéo; 03 mảnh giấy vờ ô ly; 01 quyển vở ô ly, bìa màu xanh bị xé 02 tờ giấy đầu.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh 1280; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của bị cáo D cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo H, bị cáo D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an huyện Văn Lâm;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Lâm;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Trung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Lâm;
 - Công an huyện Văn Lâm;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Lâm;
 - Những người tham gia tố tụng ;
 - Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung